



TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI
- 680 -

THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ



KỶ NIỆM 60 NĂM
NGÀY MỞ ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN
(23/10/1961 – 23/10/2021)

Hà Nội, 10/2021

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Thượng tá, Ths. Mạc Thùy Dương

BIÊN TẬP:

Trung tá, Ths. Trần Nữ Quế Phương

BIÊN SOẠN:

Trung tá, Ths. Trần Nữ Quế Phương

Trung tá QNCN, Cử nhân Nguyễn Thị Thu Hà

CHẾ BẢN VÀ SỬA BẢN IN:

Trung tá QNCN, Cử nhân Nguyễn Thị Thu Hà

TRÌNH BÀY:

Thiếu tá QNCN, Kỹ sư Trần Mạnh Hà

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	4
PHẦN 1: TƯ LIỆU TUYÊN TRUYỀN	5
I. SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN	5
1. Sự ra đời Đường Hồ Chí Minh trên biển	5
2. Sự phát triển Đường Hồ Chí Minh trên biển	7
II. TRUYỀN THỐNG VẼ VANG CỦA ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN	12
III. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẼ VANG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA	13
PHẦN 2: DANH MỤC TÀI LIỆU	16
I. SÁCH, TƯ LIỆU	16
II. BÀI TRÍCH BÁO, TẠP CHÍ	25

LỜI NÓI ĐẦU

Cách đây 60 năm, ngày 23/10/1961 Đoàn 759 tiền thân của Đoàn 125 Hải quân ngày nay được thành lập - Đó là sự kiện mở đầu cho những kỳ tích về một tuyến đường vận tải chiến lược trên biển, chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam làm nên một huyền thoại “Đường Hồ Chí Minh trên biển Đông”.

Với 6 chiếc thuyền gỗ thô sơ ban đầu đưa từ miền Nam ra và 38 cán bộ, chiến sĩ làm nòng cốt trong ngày đầu thành lập, lực lượng vận tải biển của Hải quân đã phát triển trở thành một binh đoàn vận tải chiến lược trên biển, vươn rộng ra biển khơi, vượt qua nhiều vùng biển, hình thành nhiều tuyến, mở hàng chục bến bãi khắp các tỉnh ven biển miền Nam, đến tận cùng đất nước, len lỏi vào chiến trường Khu V khốc liệt, vào tận cửa ngõ Sài Gòn.

Mỗi cán bộ chiến sỹ “Đoàn tàu không số” đã âm thầm hy sinh tình cảm hậu phương, gia đình và bản thân, xác định ra đi là cảm tử, chấp nhận gian nguy, đương đầu với khó khăn, thử thách. Lúc nguy hiểm, sẵn sàng lao thẳng vào tàu địch, chiến đấu đến phút cuối cùng để bảo vệ vũ khí, đạn dược, hàng hóa, giữ bí mật về con đường.

Những mạng đường vận chuyển trên biển hoạt động liên tục từ năm 1961 đến năm 1975, trên con đường mang tên Bác kính yêu - Đường Hồ Chí Minh trên biển, lực lượng vận tải của Hải quân đã huy động gần 2000 lượt tàu, đi gần 4 triệu hải lý, vận chuyển gần 80.000 lượt người và trên 15 vạn tấn vũ khí, đạn dược, hàng hóa góp phần nuôi dưỡng, duy trì và phát triển cuộc chiến tranh cách mạng, chi viện đắc lực cho nhiều hướng chiến trường, nhiều chiến dịch lớn, góp phần vào thắng lợi trọn vẹn của dân tộc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Nhân dịp kỷ niệm 60 năm Ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển (23/10/1961 - 23/10/2021), Thư viện Quân đội chọn lọc một số sách, tư liệu, bài trích báo - tạp chí tiêu biểu viết về sự kiện Đường Hồ Chí Minh trên biển đang được lưu trữ tại Thư viện Quân đội, biên soạn cuốn Thư mục chuyên đề **“Kỷ niệm 60 năm Ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển (23/10/1961 - 23/10/2021)”**. Thư mục được chia thành 2 phần:

- Phần 1: Tư liệu tuyên truyền

- Phần 2: Danh mục tài liệu

Tuy nhiên, do công tác lưu trữ, sưu tầm, chọn lọc còn hạn chế, nên có thể còn một số các tài liệu, bài viết chưa được giới thiệu trong thư mục này, quá trình biên soạn không tránh khỏi những sai sót nhất định. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp của các đồng chí.

Mọi ý kiến xin gửi về:

Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế - Hà Nội.

Điện thoại: (069)554556

Email: thuvienquandoi@mail.bqp

thuvienquandoi@gmail.com (Internet)

PHẦN 1

TƯ LIỆU TUYÊN TRUYỀN

I. SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN

1. Sự ra đời Đường Hồ Chí Minh trên biển

Sau năm 1954, với âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, các thế lực cầm quyền của đế quốc Mỹ và tay sai đã ngang nhiên xóa bỏ hiệp định Giơ-ne-vơ, đưa quân xâm lược, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự, làm bàn đạp tấn công miền Bắc. Trước tình hình đó, Đảng ta đã xác định, con đường giải phóng miền Nam là con đường cách mạng bạo lực và đề ra chủ trương, nhanh chóng tổ chức chi viện sức người, sức của, vũ khí từ miền Bắc xã hội chủ nghĩa cho chiến trường miền Nam.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Tổng Quân ủy, ngày 19/5/1959, “Đoàn công tác quân sự đặc biệt” (đơn vị tiền thân của Đoàn 559) được thành lập với nhiệm vụ xây dựng tuyến chi viện chiến lược trên bộ và trên biển cho miền Nam. Đến tháng 7/1959, Tiểu đoàn 603 trực thuộc Đoàn 559 được thành lập, có nhiệm vụ nghiên cứu tìm phương thức vận chuyển bằng đường biển chi viện vũ khí cho chiến trường miền Nam. Để giữ bí mật, Tiểu đoàn lấy tên là “Tập đoàn đánh cá Sông Gianh”. Cuối năm 1959, Tiểu đoàn 603 tổ chức chuyến thuyền vượt biển đầu tiên vào chiến trường Khu V nhưng không thành công, do vậy Tổng Quân ủy quyết định cho Tiểu đoàn 603 ngừng hoạt động để tìm phương án mới.

Đầu năm 1960, cùng với phong trào Đồng khởi Bến Tre, phong trào cách mạng của các tỉnh đồng bằng Nam Bộ chuyển mạnh lên thế tiến công và trở thành cao trào đồng khởi rộng khắp. Để đáp ứng yêu cầu vận chuyển vũ khí, hàng hóa chi viện cho chiến trường Nam Bộ và Nam Trung Bộ, trong khi vận chuyển đường bộ của Đoàn 559 trên dãy Trường Sơn chưa vượt tới; Tổng Quân ủy tiếp tục chỉ đạo Bộ Tổng Tham mưu khẩn trương nghiên cứu đề án mới về xây dựng và tổ chức lực lượng vận tải biển chi viện cho chiến trường Nam Bộ và Khu 5; Bộ Chính trị chỉ thị cho Trung ương Cục miền Nam chỉ đạo các tỉnh ven biển ở miền Trung và Nam Bộ chủ động chuẩn bị bến, bãi và tổ chức đưa thuyền vượt biển ra miền Bắc, vừa thăm dò, nắm tình hình địch, nghiên cứu tuyến vận chuyển trên biển, vừa nhận vũ khí để kịp thời cung cấp cho cách mạng miền Nam.

Từ giữa năm 1961 đến giữa năm 1962, lãnh đạo của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ở các tỉnh Bến Tre, Cà Mau, Trà Vinh và Bà Rịa đã cử 5 thuyền gỗ từ miền Nam ra miền Bắc để báo cáo tình hình, xin tiếp tế vũ khí và sau đó trực tiếp vận chuyển vũ khí, dẫn đường cho các tàu tiếp tế giả dạng tàu đánh cá từ Bắc vào Nam. Những chuyến thuyền vận chuyển thành công là một trong những cơ sở quan trọng để xúc tiến việc thành lập đoàn vận tải thủy tiếp tế vũ khí cho miền Nam. Ngày 23/10/1961, Bộ Tổng Tư lệnh ra Quyết định số 97/QP thành lập Đoàn 759 vận tải thủy, đồng chí Trung tá Đoàn Hồng Phước làm Đoàn trưởng. Lực lượng của Đoàn ban đầu có 38 cán bộ, chiến sĩ, trong

đó có 20 đồng chí thuộc các thuyền của Bến Tre, Trà Vinh và Liên khu V vừa điều ra. Cuối năm 1961, Đề án công tác của Đoàn đã được Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh thông qua.

Quyết định thành lập Đoàn 759 thể hiện tầm nhìn chiến lược và sáng tạo của Bộ Chính trị mà trực tiếp là Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh, đánh dấu mốc lịch sử quan trọng, mở ra bước phát triển mới của tuyến đường vận tải chiến lược trên biển chi viện cho chiến trường miền Nam. Ngày 23/10 trở thành Ngày truyền thống của Đoàn 759, tiền thân Lữ đoàn 125, Bộ Tư lệnh Vùng 2 - Quân chủng Hải quân ngày nay, đồng thời là ***Ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển.***

2. Sự phát triển Đường Hồ Chí Minh trên biển

a) Giai đoạn 1962-1965: Táo bạo - bí mật - bất ngờ vận chuyển chi viện chiến trường, góp phần đánh thắng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ

Thực hiện chủ trương của của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, sau khi rút kinh nghiệm các chuyến vận chuyển đường biển từ Bắc vào Nam chưa thành công, Đoàn 759 quyết định để thuyền “Bạc Liêu” đi chuyến trinh sát, mở đường từ Bắc vào Nam. Đêm ngày 10/4/1962, thuyền rời cửa Nhật Lệ (Quảng Bình) đi về hướng Nam; đến 10 giờ đêm ngày 18/4/1962 cập vào Vàm Lũng (Ngọc Hiển, Cà Mau). Nghiên cứu, khảo sát bên xong, thuyền Bạc Liêu tiếp tục quay trở ra miền Bắc; chuyến đi trinh sát, mở đường từ Bắc vào Nam đã thành công.

Trung tuần tháng 8/1962, Quân ủy Trung ương thông qua Nghị quyết “Mở đường vận chuyển chiến lược trên biển”. Từ đây, Đoàn 759 bước vào một giai đoạn vận chuyển mới, nhận bàn giao 4 tàu gỗ từ Xưởng đóng tàu I (Hải Phòng) và tiếp nhận bổ sung cán bộ. Để bảo đảm bí mật cho tuyến đường vận tải đặc biệt, những chiếc tàu của Đoàn 759 phải cải hoán thành tàu đánh cá, không có số hiệu cố định, xen kẽ, trà trộn vào những đoàn tàu đánh cá của ngư dân địa phương trên biển, tên gọi “Đoàn tàu không số” được ra đời.

Đêm 11/10/1962, chiếc tàu gỗ đầu tiên do đồng chí Lê Văn Một làm Thuyền trưởng, đồng chí Bông Văn Dĩa làm Chính trị viên tàu cùng 11 thủy thủ đã rời bến Đồ Sơn (Hải Phòng); ngày 16/10, tàu cập bến Vàm Lũng (Cà Mau), 30 tấn vũ khí từ hậu phương miền Bắc đã được chuyển đến chiến trường miền Nam an toàn. Sau thắng lợi chuyến đi đầu tiên, 3 chuyến tiếp theo lần lượt vào Nam. Trong hai tháng, 4 chuyến tàu của Đoàn 759 đã vận chuyển được 111 tấn vũ khí cho Khu 9 an toàn. Đây là một thắng lợi lớn, góp phần củng cố niềm tin và quyết tâm của quân dân miền Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Khi tuyến đường vận tải biển được khai thông, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện biểu dương khen ngợi, đồng thời nhắc nhở cán bộ, chiến sĩ Đoàn 759 hãy nhanh chóng rút kinh nghiệm, tiếp tục vận chuyển nhanh hơn nữa, nhiều hơn nữa vũ khí cho đồng bào miền Nam giết giặc.

Những chuyến tàu vỏ gỗ đi vào Cà Mau thành công, khẳng định chúng ta có thể vận chuyển bằng đường biển lâu dài, cần phải có những phương tiện vận chuyển tốt hơn đi trong mọi thời tiết. Quân ủy Trung ương chủ trương nhanh chóng đầu tư, trang bị cho Đoàn 759 loại tàu vỏ sắt trọng tải từ 50 tấn đến 100 tấn. Cuối năm 1962, Bộ Tổng Tư lệnh đề nghị Xưởng đóng tàu III (Hải Phòng) thuộc Bộ Giao thông vận tải đảm nhiệm việc đóng tàu vỏ sắt.

Ngày 17/3/1963, chiếc tàu vỏ sắt đầu tiên do đồng chí Đinh Đạt làm thuyền trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Tiến làm chính trị viên chở 44 tấn vũ khí lên đường đến bến Trà Vinh an toàn. Nhờ tổ chức tốt, kỷ luật nghiêm, ý thức trách nhiệm cao, tinh thần vững vàng và trình độ chuyên môn giỏi, những chuyến đi của Đoàn đều hoàn thành tốt nhiệm vụ và giữ được bí mật. Chỉ trong 1 năm, Đoàn 759 đã thực hiện 29 chuyến hàng vào Nam Bộ, vận chuyển 1.430 tấn vũ khí cho chiến trường, đạt hệ số vận chuyển cao.

Phát huy kết quả vận chuyển bằng đường biển chi viện cho chiến trường Nam Bộ, Bộ Quốc phòng chỉ thị cho Khu 7 mở bến đón tàu. Đoàn 759 được lệnh chuẩn bị một tàu chở vũ khí đột phá mở đường mới vào bến Bà Rịa. Đêm 26/9/1963, chiếc tàu gỗ mang số hiệu 41 do đồng chí Lê Văn Một làm Thuyền trưởng, đồng chí Đặng Văn Thanh là Chính trị viên tàu cùng 11 thủy thủ, chở 18 tấn vũ khí xuất phát tại cảng Bính Động (Hải Phòng) đã mở bến vào Bà Rịa thành công, chi viện vũ khí kịp thời cho Khu 7.

Tháng 8/1963, Quân ủy Trung ương quyết định giao Đoàn 759 trực thuộc Cục Hải quân. Ngày 29/01/1964, Bộ Quốc phòng quyết định đổi phiên hiệu Đoàn 759 thành Đoàn 125 trực thuộc Bộ Tư lệnh Hải quân. Từ năm 1962-1964, Đoàn 125 đã huy động 17 tàu vỏ sắt, 3 tàu vỏ gỗ, tổ chức 79 chuyến vận chuyển hơn 4.000 tấn vũ khí trang bị và cán bộ trung, cao cấp của Đảng và Quân đội vào miền Nam. Tàu của Đoàn đã cập bến Bạc Liêu (Cà Mau) 43 lần, Bến Tre 17 lần, Trà Vinh 14 lần, Bà Rịa 2 lần, Phú Yên 2 lần, Bình Định 1 lần. Số vũ khí đã đến chiến trường Nam Bộ, cực Nam Trung Bộ và Khu 7 đúng lúc, trực tiếp góp phần cùng các lực lượng vũ trang giành nhiều thắng lợi oanh liệt như chiến thắng Ấp Bắc, Đầm Dơi, Cái Nước, Chà Lã, Vạn Tường, Ba Gia, Bình Giã... làm thất bại về căn bản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ - ngụy trên chiến trường miền Nam.

Cuối năm 1964, Bộ Tổng Tư lệnh quyết định giao nhiệm vụ cho Bộ Tư lệnh Hải quân nghiên cứu mở rộng tuyến vận tải đường biển vào các bến thuộc địa bàn Khu 5. Ngày 21/9/1964, Tàu 401 được lệnh lên đường vào Khu 5 và cập bến Lộ Diêu sáng ngày 01/11/1964, toàn bộ vũ khí được cất giấu an toàn, do mắc cạn, Tàu 401 bị hỏng nặng và được đốt cháy để xóa dấu vết. Trước tình hình trên, Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ thị: Không sử dụng bến Lộ Diêu nữa mà tìm cách đưa hàng vào bến mới ở Phú Yên.

Chấp hành chỉ thị của Đại tướng, Bộ Tư lệnh Hải quân quyết định chọn bến Vũng Rô làm điểm giao hàng cho chiến trường Phú Yên. Tàu 41 nhận lệnh chở vũ khí cập bến Vũng Rô cả 3 chuyến đều thắng lợi, an toàn. Có vũ khí từ miền Bắc chuyển vào, tháng

12/1964, Bộ Tư lệnh Khu V đã mở các đợt tác chiến tiêu diệt quân chủ lực nguy, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy phá kìm, diệt ác, giải phóng một số vùng ở đồng bằng Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, góp phần làm chuyển biến cục diện chung trên toàn Miền.

Công việc vận chuyển đang tiến triển thuận lợi thì xảy ra sự kiện Tàu 143 bị lộ ở Vũng Rô ngày 16/2/1965. Con đường vận chuyển chiến lược trên biển không còn giữ được bí mật nữa. Biết rõ ý đồ của ta, địch tăng cường tuần tiễu, phong tỏa và kiểm soát chặt chẽ. Việc vận chuyển vũ khí, hàng hóa quân sự chi viện cho chiến trường miền Nam bằng đường biển gặp muôn vàn khó khăn, Quân ủy Trung ương quyết định tạm ngừng việc vận chuyển bằng đường biển vào miền Nam để nghiên cứu tìm phương thức vận chuyển mới, phù hợp với tình hình.

b) Giai đoạn 1965-1972: Vượt qua thử thách ác liệt, khắc phục khó khăn, tiếp tục vận chuyển chi viện cho chiến trường, góp phần đánh thắng chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ

Trong điều kiện yếu tố bí mật, bất ngờ của tuyến đường biển không còn và bị địch kiểm toả gắt gao, công tác chuẩn bị cho chuyển mở đường được tiến hành khẩn trương, chặt chẽ, chu đáo. Đoàn 125 giao cho Tàu 42 gồm 16 thủy thủ do đồng chí Nguyễn Văn Cứng làm thuyền trưởng và đồng chí Nguyễn Ngọc Ân làm Chính trị viên tàu. Đêm 15/10/1965, Tàu 42 chở 60 tấn vũ khí nhỏ neo, xuất bến; đêm 24/10, Tàu cập bến Rạch Kiến Vàng (Cà Mau) an toàn. Tiếp theo các Tàu 69 và Tàu 68 lần lượt lên đường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, từ ngày 23 đến ngày 27/02/1968, Bộ Tư lệnh Hải quân sử dụng 4 tàu: 165, 56, 54 và 235 lên đường làm nhiệm vụ chi viện cho chiến trường và làm phân tán sự đối phó của địch.

Kết thúc giai đoạn vận chuyển cực kỳ ác liệt, từ tháng 10/1965 đến tháng 3/1968, Đoàn 125 đã tổ chức 37 chuyến vận chuyển, trong đó có 17 chuyến thành công, chở 310 tấn vũ khí cho chiến trường.

Trước thất bại trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc và tổn thất nặng nề trên chiến trường miền Nam, ngày 31/3/1968, Mỹ tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc. Theo chỉ thị của Tư lệnh Quân chủng Hải quân, Đoàn 125 tham gia “Chiến dịch Vận chuyển VT5” (vận chuyển hàng hóa, vũ khí từ Hải Phòng vào Sông Gianh - Quảng Bình) và từ đây sẽ được các lực lượng vận chuyển vào chiến trường miền Nam bằng đường bộ. Với phương châm chỉ đạo: “Chuẩn bị chu đáo, tranh thủ thời cơ, làm nhanh, gọn, liên tục, an toàn, đi gần bờ, dựa vào dân”, từ ngày 03/11/1968 đến ngày 29/01/1969, vượt qua hàng rào phong tỏa dày đặc thủy lôi và bom từ trường của Mỹ, Đoàn 125 đã huy động 364 lượt tàu, vận chuyển 21.737 tấn hàng, đạt 217,37% kế hoạch.

Tháng 02/1969, Đoàn 125 tiếp tục “Chiến dịch Vận chuyển VT5”, với 187 chuyến

tàu, vận chuyển 10.889 tấn hàng hóa, vượt chỉ tiêu 1.000 tấn, góp phần chi viện cho chiến trường, đặc biệt là chiến trường Thừa Thiên - Huế và Mặt trận Khu 5. Tết Nguyên đán năm 1969, cán bộ, chiến sĩ Đoàn 125 vinh dự được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng gửi tặng lẵng hoa và đón Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến thăm, chúc tết đơn vị.

Tháng 7/1969, sau khi rút kinh nghiệm từ những chuyến đi thành công và không thành công, Đoàn 125 sử dụng Tàu 42 cải trang thành tàu nghiên cứu biển, đi trinh sát để tìm phương thức vận chuyển mới. Từ kết quả của chuyến đi trinh sát, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng nhận định tình hình và quyết định chuẩn bị đợt vận chuyển lớn vào chiến trường Khu 5, 6, 8 và Khu 9. Năm 1970, Đoàn 125 đã tổ chức 15 chuyến đi, song chỉ có 5 chuyến vào được bến, 9 chuyến gặp địch tuần tra, kiểm soát gắt gao, để giữ bí mật của con đường chiến lược, đành phải quay về, một chuyến buộc phải phá tàu.

Ngày 27/7/1971, Quân khu 9 thành lập đoàn vận tải S950, đến năm 1972 đổi tên là Đoàn 371. Từ năm 1971 đến năm 1972, Đoàn đã tổ chức 37 chuyến đi, vận chuyển được 620 tấn vũ khí vào chiến trường Khu 9 an toàn.

Từ tháng 10/1971 đến tháng 4/1972, Đoàn 125 tổ chức liên tục 20 chuyến, nhưng chỉ có một chuyến tàu tới đích. Kết quả tuy hạn chế, nhưng đã góp phần thúc đẩy sự hoàn thiện của “phương thức vận tải công khai” trong giai đoạn sau.

Giai đoạn 1965 - 1972, cán bộ, chiến sĩ Đoàn 125 phải đối mặt với những thử thách gay go, ác liệt. Trong đội ngũ trung kiên của Đoàn, xuất hiện nhiều tấm gương hy sinh anh dũng, nhiều con tàu ra đi không trở lại, nhiều đồng chí, đồng đội đã vĩnh viễn yên nghỉ nơi biển cả mênh mông. Con đường vận chuyển trên biển trở thành một kỳ tích, huyền thoại, góp phần cùng quân và dân miền Nam đánh thắng chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ.

c) Giai đoạn 1973-1975: Tham gia Chiến dịch Hồ Chí Minh, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, Đoàn 125 tiếp tục củng cố tổ chức, xây dựng lực lượng, thành lập thêm tiểu đoàn, tiếp nhận tàu mới, tăng cường huấn luyện nâng cao trình độ mọi mặt và rèn luyện ý chí chiến đấu cho cán bộ, chiến sĩ, sẵn sàng lên đường khi có lệnh.

Với tinh thần trách nhiệm cao, trong 2 năm 1973 và 1974, Đoàn đã huy động 380 lượt tàu ra khơi, chuyên chở trên 43.000 tấn hàng, đưa 2.042 lượt cán bộ, chiến sĩ từ hậu phương ra tiền tuyến và từ đất liền ra các đảo, vượt qua chặng đường 158.292 hải lý an toàn.

Cuối năm 1974, tình hình chiến trường miền Nam chuyển biến mau lẹ có lợi cho ta, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho Đoàn 125 vận chuyển vũ khí và bộ đội vào sâu hơn nữa, sát hơn nữa nơi ta mở chiến dịch. Đoàn 125 đã huy động toàn bộ lực lượng thực hiện đợt vận chuyển binh lực đợt kích chủ yếu vào chiến trường (mật danh T5) và vận chuyển phục

vụ Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử với tinh thần “Thần tốc, táo bạo chở người và vũ khí vào mặt trận”. Trong tháng 3,4/1975, Đoàn đã vận chuyển 17.473 cán bộ, chiến sĩ các đơn vị chủ lực vào chiến trường; 40 xe tăng và 7.886 tấn vũ khí, nhiên liệu... góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Ngày 04/4/1975, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho Quân chủng Hải quân khẩn trương chuẩn bị lực lượng để giải phóng các đảo thuộc quần đảo Trường Sa. Đoàn 125 nhanh chóng thành lập một biên đội gồm 3 tàu: Tàu 673, 674, 675, hành quân từ Hải Phòng vào Đà Nẵng chờ Đoàn 126 Bộ đội Đặc công Hải quân và một bộ phận của Tiểu đoàn 471 Đặc công Quân khu 5 ra giải phóng đảo. Từ ngày 14- 29/4/1975, các lực lượng của ta đã nhanh chóng giải phóng và tiếp quản các đảo Song Tử Tây, Sơn Ca, Nam Yết, Sinh Tồn và Trường Sa lớn. Tiếp đó, Đoàn 125 tham gia giải phóng một số đảo ở miền Trung và vùng biển Tây Nam.

d) Giai đoạn 1975-nay: Tiếp tục tham gia vận chuyển và chiến đấu, góp phần xây dựng, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo, thêm lục địa thiêng liêng của Tổ quốc và hoàn thành nhiệm vụ quốc tế vẻ vang

Đất nước thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ chủ yếu lúc này của Đoàn 125 là vận tải cho các tuyến đảo xa vừa mới giải phóng và phục vụ đi lại của cán bộ, Nhân dân 2 miền Nam - Bắc, trong đó nhiệm vụ vận chuyển cho Trường Sa được đặt lên hàng đầu. Từ tháng 5/1975 đến hết năm 1975, Đoàn 125 đã huy động 121 lần chiếc tàu, hành trình 64.856 hải lý, chở 40.809 tấn hàng và 14.762 lượt người an toàn.

Ngày 26/10/1975, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 142-QĐ/QP “Về tổ chức lực lượng Lữ đoàn 172”, trong đó Đoàn 125 đổi tên thành Hải đoàn 125 và sáp nhập vào Lữ đoàn 172. Năm 1976, lần đầu tiên chiến dịch vận chuyển cho quần đảo Trường Sa được thực hiện. Hải đoàn 125 đã huy động 11 lượt tàu, đi 22 chuyến, chở 2.300 tấn hàng ra đảo và làm nhiệm vụ cắm mốc chủ quyền, chở các tù chính trị từ đảo Phú Quốc về đất liền an toàn.

Từ năm 1976-1981, Hải đoàn 125 đã huy động 127 lần chuyến tàu, chở 23.214 tấn hàng và 6.696 lượt cán bộ, chiến sĩ từ đất liền ra đảo, góp phần tăng cường sức mạnh phòng thủ đảo, ổn định một bước nơi ăn ở, sinh hoạt của bộ đội trên các đảo thuộc quần đảo Trường Sa. Đồng thời, trong 2 năm (1978 và 1979), Hải đoàn 125 đã tổ chức 48 chuyến, vận chuyển hàng nghìn tấn vật liệu xây dựng công trình chiến đấu, hàng trăm tấn vật chất hậu cần phục vụ sinh hoạt cho bộ đội trên các đảo dọc tuyến Đông Bắc, trọng tâm là đảo Bạch Long Vĩ, Vạn Hoa.

Trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, lực lượng vận tải quân sự Quân chủng Hải quân đã tổ chức 139 lần chuyến tàu, chở 19.790 tấn hàng hóa quân sự và 25.151 lượt cán bộ, chiến sĩ ra chiến trường và đổ bộ chiến đấu, làm nhiệm vụ quốc tế trong chiến dịch Tà Lơn, cùng các lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia thực hiện

cuộc tiến công và nổi dậy, đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt, giúp nhân dân Campuchia hồi sinh, tái thiết đất nước.

Đề phù hợp với nhiệm vụ vận tải chi viện đảo trong tình hình mới, ngày 12/02/1979, Hải đoàn 125 được Bộ Quốc phòng quyết định nâng cấp thành Lữ đoàn 125 thuộc Bộ Tư lệnh Hải quân, làm nhiệm vụ vận tải quân sự, đánh dấu một giai đoạn phát triển và trưởng thành mới của đơn vị.

Sau thắng lợi trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới và làm nghĩa vụ quốc tế, việc tăng cường khả năng phòng thủ đất nước nói chung và phòng thủ biển, đảo nói riêng, nhất là ở quần đảo Trường Sa được đặc biệt coi trọng. Đề nâng cao hiệu quả điều hành công tác vận chuyển cho Trường Sa, bắt đầu từ mùa vận chuyển năm 1981, Quân chủng Hải quân đã áp dụng phương thức khoán khối lượng vận chuyển cho từng tàu và từng hải đội. Phong trào thi đua quay vòng, tăng chuyến, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện đã diễn ra sôi nổi giữa các tàu. Tổng kết 5 năm (1980-1985) lực lượng vận tải quân sự của Quân chủng đã vận chuyển 652.530 tấn hàng hóa, vật liệu xây dựng cho các đảo xa và các đơn vị trong Quân chủng (Lữ đoàn 125 đã huy động 993 lần chuyến tàu vận chuyển cho Trường Sa, chở 112.932 tấn hàng hóa, vũ khí).

Cuối năm 1987 đầu năm 1988, tình hình trên vùng biển quần đảo Trường Sa trở nên căng thẳng và phức tạp; thực hiện quyết tâm chiến lược của Bộ Chính trị và nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng giao, với tinh thần “Tất cả vì Trường Sa thân yêu”, cán bộ, chiến sĩ trên các tàu vận tải đã chạy đua với thời gian, vượt qua mọi hiểm nguy, sóng gió; khảo sát, thăm dò, vận tải và chốt giữ đảo, cùng các lực lượng trong Quân chủng tăng cường sức mạnh phòng thủ trên các đảo chìm và đảo nổi.

Năm 1988, các lực lượng vận tải quân sự trong Quân chủng vận chuyển chiến đấu với khối lượng tăng gấp 7 lần so với năm 1987 và hoàn thành kế hoạch vận chuyển 46.300 tấn hàng phục vụ cho chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, 129.453 tấn hàng phục vụ cho sinh hoạt thường xuyên, đạt khối lượng vận chuyển 44.438.686 tấn (Lữ đoàn 125 đã huy động 318 lần chuyến tàu, vận chuyển 22.564 tấn).

Năm 1989, thực hiện Hiệp ước ký kết giữa hai Nhà nước Việt Nam và Campuchia, lực lượng tàu vận tải quân sự Hải quân, trong đó có Lữ đoàn 125 đã hoàn thành thắng lợi 8 đợt vận chuyển quân tình nguyện Việt Nam từ Campuchia về nước, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và phương tiện.

Những năm gần đây, các lực lượng vận tải quân sự trong Quân chủng được bổ sung hàng chục tàu vận tải đóng mới có trang bị đồng bộ, có trọng tải lớn để thay thế số tàu nhỏ, trọng tải ít. Từ năm 2000 đến nay, lực lượng vận tải quân sự Hải quân đã vượt qua sóng gió và mọi khó khăn thử thách, vận chuyển hàng triệu tấn hàng, trung bình hằng năm hoàn thành từ 100% đến 105% kế hoạch. Riêng Lữ đoàn 125, từ năm 2011 đến 2020 đã tổ chức 385 lần chuyến, chở 293.390 tấn hàng hóa các loại; đưa, đón và phục vụ 2.493 lượt

người, hành trình 281.312 hải lý an toàn.

Cùng với thực hiện nhiệm vụ vận tải biển, các tàu vận tải Hải quân đã tham gia nhiều chuyến trực bảo vệ chủ quyền trên biển, kịp thời phát hiện sớm những vấn đề nảy sinh, chủ động đấu tranh, ngăn chặn tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền vùng biển của nước ta, thực hiện đúng đối sách, kiên quyết trong bảo vệ chủ quyền, giữ vững môi trường hòa bình; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống bão lụt, cứu hộ, cứu nạn trên biển, góp phần giữ vững và phát huy truyền thống tốt đẹp, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng Nhân dân.

II. TRUYỀN THỐNG VẼ VANG CỦA ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN

Đường Hồ Chí Minh trên biển là một thiên anh hùng ca bất tử, một bộ phận quan trọng của hệ thống vận tải quân sự chiến lược trong cuộc kháng chiến chống xâm lược, giải phóng đất nước, xây dựng nên truyền thống vẻ vang.

***Một là,** trung thành vô hạn với Đảng, với Tổ quốc, với chế độ xã hội chủ nghĩa và nhân dân; nêu cao ý chí quật cường, dũng cảm; khát vọng độc lập, tự do và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng; sẵn sàng xả thân chiến đấu hy sinh để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.*

Thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng mở đường vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam, lực lượng vận tải quân sự đường biển đã nêu cao ý chí quật cường, dũng cảm vượt qua mọi khó khăn, thử thách ác liệt và chiến thắng vẻ vang. Tiêu biểu như Tàu 41, 42, 154... các đồng chí Bông Văn Dĩa, Phan Văn Nhờ (tức Tư Mau), Nguyễn Phan Vinh, Nguyễn Văn Hiệu... là điển hình của những tập thể, cá nhân anh hùng; và biết bao người con ưu tú của Tổ quốc đã anh dũng hy sinh ở lại với con đường biển mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họ đã làm rạng rỡ truyền thống vẻ vang của Hải quân nhân dân Việt Nam anh hùng, góp phần to lớn vào thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

***Hai là,** phát huy sức mạnh tổng hợp, chỉ huy tập trung thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng, chính quyền và Nhân dân các địa phương, sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.*

Công tác vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam là công việc vô cùng khó khăn, ác liệt, nhưng với tinh thần quả cảm và trình độ nghiệp vụ tinh thông, trình độ tổ chức, chỉ huy thống nhất, kiên quyết, bí mật, hiệp đồng chặt chẽ, kết hợp chiến thuật với kỹ thuật, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt; cán bộ, chiến sĩ tuyến vận tải biển của Hải quân nhân dân Việt Nam đã được sự đùm bọc, chở che của các lực lượng, chính quyền và Nhân dân các địa phương hai miền Nam - Bắc; được sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế trong chuyên chở, tiếp nhận hàng hóa, vũ khí, cung cấp lương thực, thực phẩm, sửa chữa tàu, thuyền, cấp cứu cán bộ, chiến sĩ bị thương, ốm đau... Tất cả những yếu tố đó đã tạo nên

sức mạnh tổng hợp, làm nên huyền thoại của một con Đường Hồ Chí Minh trên biển.

Ba là, nêu cao ý thức độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường; đoàn kết, thống nhất, kỷ luật nghiêm minh; nắm vững khoa học kỹ thuật; khắc phục khó khăn, phá thế bao vây của địch; linh hoạt, mưu trí, sáng tạo, liên tục tiến công, quyết chiến, quyết thắng; tìm ra nhiều phương thức vận chuyển có hiệu quả.

Ra đời và trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, ngày đầu lực lượng vận tải quân sự trên biển chỉ có 4 tàu gỗ thô sơ gắn máy và 38 cán bộ, chiến sĩ làm nòng cốt, cán bộ, với trang bị hàng hải thô sơ, nhưng bằng trình độ và kinh nghiệm dày dạn, đã nắm vững kỹ thuật điều khiển tàu và khả năng phán đoán thời tiết, nắm vững địa hình, hàng hải thiên văn, giữ nghiêm kỷ luật chiến trường; mưu trí, khéo léo kết hợp với cải dạng, ngụy trang, nghi binh, tạo nên yếu tố bí mật, bất ngờ; kết hợp giữa hoạt động bí mật và công khai, giữa du kích và hiện đại, giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh quốc tế, sáng tạo ra chiến thuật độc đáo trong vận tải. Sau một thời gian hoạt động đã trở thành lực lượng vận tải, đảm đương hướng chiến lược trên biển, với những trang bị từng bước hiện đại, đưa vũ khí đạn dược và đưa, đón cán bộ, chiến sĩ vào các chiến trường đúng lúc, đúng thời cơ; góp phần duy trì, phát triển chiến tranh cách mạng, làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Với những thành tích xuất sắc đã đạt được, tháng 9/1963, Đoàn 759 đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Hai; Tàu 41 được tặng Huân chương Quân công hạng Nhất; các tàu 43, 54, 55 và 56 được tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất; các tàu 42, 67 và 68 được tặng Huân chương Chiến công hạng Nhì. Đoàn 125 được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhất ngày 30/4/1966, Danh hiệu đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân lần thứ nhất ngày 01/01/1967 và lần thứ hai ngày 03/6/1976. Tổng kết đợt hoạt động “Chiến dịch CQ-88” (năm 1988), Lữ đoàn 125 có 2 tập thể: Tàu HQ505, tàu HQ931 và 1 cá nhân được tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Lữ đoàn 125 được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhất (năm 2011), Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì (năm 2016).

III. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VĨ VANG TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến hết sức nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, quyết liệt hơn. Hòa bình, ổn định, tự do, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên Biển Đông đứng trước thách thức lớn, tiềm ẩn nguy cơ xung đột.

Ở trong nước, sau 35 năm đổi mới, thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta. Nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thềm lục địa của Tổ quốc và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định trên các vùng biển, đảo đã và đang đặt ra những yêu cầu mới. Để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao, đòi hỏi cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên và các lực lượng làm nhiệm vụ trên biển, đảo cần tập trung thực hiện tốt những nội dung cơ bản sau:

Một là, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập, tuyên truyền và triển khai thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo; phấn đấu đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển, góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển.

Hai là, tích cực tham gia xây dựng nền quốc phòng, an ninh, đối ngoại vùng biển và ven biển vững mạnh. Phát huy sức mạnh tổng hợp, giữ vững độc lập chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán, toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải, vùng trời của Tổ quốc. Kết hợp chặt chẽ các hình thức, biện pháp đấu tranh chính trị, ngoại giao, pháp lý, kinh tế, quốc phòng trong quản lý, bảo vệ vùng trời, vùng biển, đảo, thềm lục địa của Tổ quốc. Phát triển kinh tế gắn liền với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc trên các vùng biển, đảo. Có chính sách thu hút, khuyến khích nhân dân ra đảo định cư lâu dài và làm ăn dài ngày trên biển, bảo đảm vừa phát triển kinh tế, vừa làm nhiệm vụ bảo vệ vùng biển của Tổ quốc.

Ba là, xây dựng các lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thềm lục địa của của Tổ quốc vững mạnh toàn diện theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại; nòng cốt là Hải quân nhân dân Việt Nam, Cảnh sát biển Việt Nam, Bộ đội Biên phòng, Dân quân tự vệ biển và lực lượng Kiểm ngư vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, trọng tâm là chi bộ và vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên làm nhiệm vụ trên các vùng biển, đảo.

Bốn là, tích cực, chủ động phối hợp với các lực lượng thực hiện tốt nhiệm vụ giúp dân phòng, tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, chăm sóc sức khỏe, giúp đỡ Nhân dân làm ăn trên các vùng biển và ổn định đời sống nhân dân trên các đảo. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với các gia đình có thân nhân, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh, chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

Năm là, quán triệt và thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng, nhất là hoạt động đối ngoại quốc phòng, tôn trọng chủ quyền và lợi ích hợp pháp của các nước trên biển.

Kiên quyết, kiên trì giải quyết tranh chấp, bất đồng trên biển, đảo bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982. Tham gia tốt các hoạt động giao lưu với hải quân các nước trong khu vực và trên thế giới; phối hợp hiệp đồng chặt chẽ trong tuần tra, diễn tập, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, chống cướp biển... nhằm giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, trật tự, an ninh và phát triển kinh tế biển.

Sáu là, tiếp tục phát huy truyền thống Đường Hồ Chí Minh trên biển, nêu cao ý thức độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường; chủ động, sáng tạo, cần kiệm lao động sản xuất, tạo ra nhiều của cải vật chất cho xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho bộ đội; làm chủ vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện có, thực hiện tốt Cuộc vận động “Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông”.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG – TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

PHẦN 2

DANH MỤC TÀI LIỆU

I. SÁCH, TƯ LIỆU

1. **35 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển và thành lập Lữ đoàn 125 Hải quân.**- H.: *Quân đội nhân dân*, 1996. - 68 tr.; 19cm.
Lưu hành nội bộ
Số đăng ký: LC 2328 - LC 2329
Giới thiệu lịch sử, truyền thống Lữ đoàn 125 Hải quân. Lữ đoàn 125 đã lập nên những chiến công đặc biệt xuất sắc, đưa được hàng trăm lượt con tàu, chở được hàng ngàn tấn vũ khí, trang bị chi viện kịp thời và có hiệu quả cho chiến trường miền Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.
2. **5 đường mòn Hồ Chí Minh/ Đặng Phong.**- H.: *Thông tin và truyền thông*, 2020. - 332tr.; 24cm.
Số đăng ký: VV.0018294 - VV.0018295 / M.0177176
Cuốn sách giới thiệu những hoạt động cụ thể của từng con đường tiếp viện cho chiến trường miền Nam trong những năm tháng chiến tranh. Đó là hệ thống đường mòn Hồ Chí Minh: đường Trường Sơn, đường ống xăng dầu, Đường Hồ Chí Minh trên biển, vận chuyển quá cảnh (đường hàng không), binh chủng tiền và những con đường chuyển ngân.
3. **Bảo đảm giao thông vận tải - Nét đặc sắc của chiến tranh nhân dân ở Đồng bằng sông Cửu Long trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975): Kỷ yếu hội thảo khoa học.**- H.: *Phương Đông*, 2006. - 559tr.; 24cm.
Số đăng ký: V 12133
Tập hợp các bài nói, bài viết của các đồng chí lãnh đạo và các nhân chứng lịch sử tham gia đảm bảo giao thông vận tải trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ gửi đến Hội thảo khoa học *Bảo đảm giao thông vận tải - Nét đặc sắc của chiến tranh nhân dân ở Đồng bằng sông Cửu Long trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)* do Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 9 và Tỉnh ủy Cà Mau tổ chức. Trong đó, có những bản trình bày, những chuyện kể của những người trong cuộc trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vận chuyển vũ khí, trang bị chi viện cho chiến trường Nam Bộ qua Đường Hồ Chí Minh trên biển.
4. **Bến cảng lòng dân:** Truyện ký/ Lê Minh Đào. - Tái bản lần thứ 2.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011. - 228tr.; 21cm. - (Kỷ niệm 50 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển 1961 - 2011)
Số đăng ký: LC 11525
Kể về quá trình mở đường ra Bắc góp phần hình thành tuyến vận chuyển Bắc - Nam (Đường Hồ Chí Minh trên biển) tại bến tiếp nhận, trung chuyển Bến Tre có

tên gọi A101 thuộc Đoàn 962 (sau này được công nhận là di tích lịch sử quốc gia “Cồn Bưng, Khâu Bưng”) trên đất lửa Thạnh Phong anh hùng.

5. **Biển gọi:** Tiểu thuyết/ Hồ Phương.- *H.: Văn học, 2013. - 366tr.; 21cm.* - (Văn chương một thời để nhớ)

Số đăng ký: 73619 - 7362

Cuốn tiểu thuyết là câu chuyện kể về Đoàn tàu không số, về những chiến sỹ hải quân, những thủy thủ trên những con tàu nhỏ nhoi, đơn độc, khai mở những con đường mới trên biển cả mênh mông, lạ lẫm và đầy sóng gió, giông bão, giữa sự bủa vây của quân thù.

6. **Chuyện của những người lính biển/** Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Hải quân.- *H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 497tr.; 21cm.*

Số đăng ký: LC 6655 - LC 6656

Cuốn sách là tập hợp những chiến công oanh liệt, những kỷ niệm sâu sắc, nhằm tôn vinh những hình ảnh giản dị mà cao đẹp trong những năm tháng hào hùng xây dựng và chiến đấu của những người lính biển.

Trong đó, câu chuyện về chiến công và những kỷ niệm của người thủy thủ Đoàn tàu không số huyền thoại được thể hiện từ trang 206 đến 210.

7. **Chuyện kể về "Đường Hồ Chí Minh trên biển":** Sưu tập các bài báo mạng.- *H.: [K.nxb], 2011. - 108tr.; 29cm.*

Số đăng ký: T 22794 - T 22795

Gồm một số bài báo được sưu tầm trên mạng internet về đề tài “Đường Hồ Chí Minh trên biển”.

8. **Có một con đường mòn trên biển Đông:** Ký sự/ Nguyễn Ngọc.- *Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Trẻ, 2011. - 221tr.; 20cm.*

Số đăng ký: 71052 - 71053 / 43377

Thiên ký sự về việc hình thành và phát triển Đoàn tàu không số, những con tàu bí mật vận chuyển vũ khí từ miền Bắc vào chi viện cho chiến trường miền Nam trong những năm tháng chống Mỹ ác liệt. Con đường mòn trên biển Đông mà các chiến sỹ hải quân cùng nhân dân dày công gây dựng là con đường đầy gian nan và nguy hiểm, nơi ghi dấu biết bao tấm gương chiến đấu quả cảm, bao hy sinh thầm lặng, bao cảnh đời éo le nghiệt ngã, và cả những môi tình đẹp vượt qua khói lửa chiến tranh.

9. **Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 50 năm ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển (23.10.1961 - 23.10.2011).**- *H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 65tr.; 19cm*

Số đăng ký: LC 11476 - LC 11477

Bộ cục gồm 2 phần. Phần thứ nhất: Quá trình hình thành và phát triển Đường Hồ Chí Minh trên biển (1961-1975); Phần thứ hai: Phát huy truyền thống Đường Hồ Chí Minh trên biển trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

10. **Đi tìm dấu tích con đường/** Đình Kinh.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2004. - 349tr.; 19cm.
Số đăng ký: LC 6741 - LC 6742
 Ký sự về những con người đã đóng góp một phần sức lực của mình để gây dựng nên con đường vận chuyển vũ khí lịch sử trên biển, chỉ viện cho chiến trường trong những năm chiến tranh - Đường Hồ Chí Minh trên biển.
11. **Đoàn cảm tử quân trên biển/** Mã Thiện Đồng.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011. - 312tr.; 21cm. - (Kỷ niệm 50 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển (1961 - 2011))
Số đăng ký: LC 11526
 Gồm những câu chuyện viết về những người chiến sĩ của “Đoàn cảm tử quân trên biển”, về những chuyến tàu vận chuyển vũ khí trên biển Đông và tiếp nhận vận chuyển vũ khí của Đoàn 962.
12. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - Con đường của ý chí và sức sáng tạo Việt Nam.-** H.: *Quân đội nhân dân*, 2011. - 810tr.; 24cm.
Số đăng ký: V 12570 / LCV 1346 - LCV 1347
 Tập hợp hơn 70 tham luận của các đồng chí cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội; các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy Bộ Quốc phòng, Quân chủng Hải quân; các tướng lĩnh, nhân chứng lịch sử và các nhà khoa học tham gia Hội thảo khoa học: *Đường Hồ Chí Minh trên biển - con đường của ý chí và sức sáng tạo Việt Nam* do Quân chủng Hải quân phối hợp với Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam tổ chức.
13. **Đường Hồ Chí Minh trên biển Bà Rịa - Vũng Tàu/** Nguyễn Đình Thống, Trần Toàn,...- *Tp. Hồ Chí Minh: Văn hóa Văn nghệ*, 2014. - 110tr.; 21cm.
Số đăng ký: 74300 - 74301
 Cuốn sách ghi lại quá trình mở đường trên biển Đông mà cụ thể là Đường Hồ Chí Minh trên biển Bà Rịa - Vũng Tàu từ bến Lộc An đến tuyến vận tải Đồng Tranh - Hắc Dịch. Tuyến đường có ý nghĩa chiến lược của các lực lượng hậu cần trong chiến tranh nhân dân và đóng góp to lớn của Đảng bộ, quân và dân Bà Rịa - Vũng Tàu vào thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
14. **Đường Hồ Chí Minh trên biển con đường của niềm tin tất thắng:** Suu tập các bài báo.- H.: [K.nxb], 2011. - tr.; 30cm.
Số đăng ký: T 22802
 Suu tập các bài viết đăng trên Báo Quân đội nhân dân, Hà Nội mới, Quân đội nhân dân cuối tuần nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển.
15. **Đường Hồ Chí Minh trên biển con đường huyền thoại:** Suu tập các bài báo, tạp chí.- H.: [K.nxb], 2011. - tr.; 29cm.
Số đăng ký: T 22796 - T 22797
 Suu tập các bài viết đăng trên báo và tạp chí như: Tạp chí Quốc phòng toàn

dân, Sự kiện và Nhân chứng, Tạp chí Lịch sử Quân sự, Báo Gia đình và Xã hội... nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển.

16. **Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển - Cung đường bất tử:** Ký/ Vũ Thanh Sơn.- H.: *Hội nhà văn*, 2021. - 283tr.; 19cm.

Sách cấp phát toàn quân

T.1.- 2021

Số đăng ký: VN.0082222 - VN.0082223 / M.0177661

"Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển - Cung đường bất tử" là bộ sách quý viết về việc tổ chức con đường vận chuyển chiến lược trên biển chỉ viện cho chiến trường miền Nam. Các đơn vị, cá nhân anh dũng, bất khuất, tạo ra những chiến tích huyền thoại được khắc họa rõ nét là tấm gương tiêu biểu cho sự mưu trí, dũng cảm, cho phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ". Sự hy sinh cao cả của những chiến sĩ đường mòn Hồ Chí Minh trên biển xứng đáng là những bản hùng ca chói lọi, tấm gương chủ nghĩa anh hùng cách mạng, góp phần xứng đáng vào chiến thắng 30-4-1975. Con đường huyền thoại, thể hiện của khát vọng độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc của toàn dân tộc ta, mãi mãi trở thành biểu tượng của ý chí sắt đá, lòng dũng cảm, sức sáng tạo phi thường, lung linh trên những trang sử vàng mang tên Việt Nam.

17. **Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển - Cung đường bất tử:** Ký/ Vũ Thanh Sơn.- H.: *Hội nhà văn*, 2021. - 287tr.; 19cm.

Sách cấp phát toàn quân

T.2.- 2021

Số đăng ký: VN.0082224 - VN.0082225 / M.0177663

"Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển - Cung đường bất tử" là bộ sách quý về việc tổ chức con đường vận chuyển chiến lược trên biển chỉ viện cho chiến trường miền Nam.

18. **Đường mòn trên biển/** Nguyễn Tư Đường. - In lần thứ 4.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011. - 414tr.; 21cm. - (Kỷ niệm 50 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển (1961 - 2011))

Số đăng ký: LC 11524 / 52008 - 52009

Với thể văn ký sự, tác giả đã khắc họa lại những nét tiêu biểu nhất của lịch sử Đường Hồ Chí Minh trên biển, với quyết tâm chiến lược sắt đá của Trung ương Đảng, với những tấm gương tài trí tuyệt vời, tinh thần kiên trì, gan góc chấp nhận hy sinh gian khổ của thuyền trưởng và thủy thủ.

19. **Hồ sơ đường mòn Hồ Chí Minh huyền thoại.-** H.: *Lao động*, 2010. - 627tr.; 27cm.

Số đăng ký: V 11139 - V 11140

Cuốn sách tập hợp các bài báo, bài viết, tư liệu trong các tập sách, công trình nghiên cứu về đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh và hồi ức về đường mòn Hồ Chí Minh trên biển.

20. **Hỏi đáp về Đường Hồ Chí Minh trên biển.**- *H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 193tr.; 21cm..* - (Tủ sách lịch sử)
 Số đăng ký: LC 10202 - LC 10203 / 66264 - 66265
 Gồm 111 câu hỏi - đáp về Đường Hồ Chí Minh trên biển.
21. **Huyền thoại biển và Tàu không số:** Trường ca/ Trung Phương.- *H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 80tr.; 19cm.*
 Số đăng ký: LC 9983 - LC 9984
 Trường ca ca ngợi sự hy sinh dũng cảm, anh dũng vô song của các anh hùng, liệt sỹ đơn vị Tàu không số huyền thoại, cùng với chiến công của Lữ đoàn 125 Hải quân.
22. **Huyền thoại Đường Hồ Chí Minh trên biển/** Biên soạn: Nguyễn Đức Cường, Phạm Lan Hương,...- *H.: Lao động, 2012. - 504tr.; 27cm.*
 Số đăng ký: V 12789 - V 12790
 Tập hợp những bài viết của các tướng lĩnh và các Đô đốc về Đường Hồ Chí Minh trên biển; các bài viết về những thuyền trưởng, những anh hùng trên Đoàn tàu không số; những bài trích hồi ký, ký sự về Đoàn tàu không số và những bài viết những đánh giá, nhìn nhận của đối phương về Đường Hồ Chí Minh trên biển.
23. **Khúc tráng ca về biển/** Chu Lai.- *H.: Quân đội nhân dân, 1997. - 312tr.; 19cm.*
 Số đăng ký: LC 2653
 Ca ngợi những tấm gương chiến đấu và hy sinh dũng cảm của các cán bộ, chiến sỹ hải quân làm nhiệm vụ vận tải trên biển trong cuộc chiến chống phong tỏa đường biển của Mỹ.
24. **Ký ức người lính.**- *H.: Quân đội nhân dân, 2013. - 534tr.; 24cm.*
 Đề tri ân và hành động nhân nghĩa nhiều hơn
 T.1.- 2013 / V 13821 - V 13822
 Tập 1 cuốn sách là những câu chuyện, những kỷ niệm sâu sắc, cảm động của các nhân chứng lịch sử - người trong cuộc về các chặng đường trường chinh chống ngoại xâm và làm tròn nghĩa vụ quốc tế. Đó là những cán bộ chiến sỹ thuộc nhiều quân chủng, binh chủng trên các chiến trường bao gồm bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, du kích, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến,..đã không tiếc máu, xương, tất cả vì tiền tuyến, tất cả để đánh thắng quân xâm lược. Đó là những hồi ức xúc động, giàu tình đồng chí, đồng đội, tình quân dân, tình nghĩa quốc tế, là chiến công thầm lặng của những Bà mẹ Việt Nam anh hùng và của bao người dân không quản nguy nan, hy sinh để che chở cho cán bộ, bộ đội. Đó là những anh hùng, những con người quả cảm trên Đoàn tàu không số vận chuyển vũ khí, hàng hóa chi viện cho chiến trường miền Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
25. **Ký ức người lính.**- *H.: Thông tin và truyền thông, 2014. - 510tr.; 24cm*

Đề tri ân và hành động nhân nghĩa nhiều hơn

T.2.- 2014 / V 15073 - V 15074

Ghi lại những kỷ niệm sâu sắc của những người lính, những câu chuyện thật của biết bao nhiêu nhân chứng sống, đã phác họa sự tàn khốc, ghê rợn của chiến tranh. Qua đó bộc lộ sự thông minh, mưu lược, lòng dũng cảm và ý chí quyết thắng của những người con yêu nước Việt Nam. Trong đó, các câu chuyện gắn với huyền thoại Đường Hồ Chí Minh trên biển, những Đoàn tàu không số được thể hiện từ trang 134 đến trang 143.

26. **Ký ức người lính.** - H.: *Thông tin và truyền thông*, 2016. - 466tr.; 24cm

Đề tri ân và hành động nhân nghĩa nhiều hơn

T.3.- 2016 / V 15075 - V 15076

Từ những tư liệu chân thực, các bài viết từ ký ức của những người lính được sắp xếp theo thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong số đó, những bài viết về ký ức của các chiến sĩ hải quân đã anh dũng mở Đường Hồ Chí Minh trên biển, những người lính trên Đoàn tàu không số vận chuyển vũ khí, hàng hóa chi viện cho miền Nam được thể hiện từ trang 342 đến trang 364.

27. **Ký ức người lính.** - H.: *Thông tin và truyền thông*, 2019. - 386tr.; 24cm.

T.6.- 2019 / V.0016883 - V.0016884 / M.171719 - M.171720

Gồm những bài viết do những người trong cuộc tự viết ra hoặc kể lại là những câu chuyện có thật gắn với những địa danh cụ thể về những ký ức một thời oanh liệt của những người con đất Việt đã trải qua những năm tháng chiến tranh đầy gian khổ, mất mát, hy sinh nhưng rất đổi tự hào. Các bài viết xếp theo thời gian của từng cuộc kháng chiến. Bài viết “Chuyến tàu sắt đầu tiên vào bến Trà Vinh” được ông Nguyễn Ngọc Ảnh kể lại - ông là Thuyền trưởng của Đoàn tàu không số lớp đầu tiên với những chiến công chở vũ khí trên biển Đông, chi viện cho miền Nam đánh Mỹ.

28. **Ký ức Tàu không số/ Mã Thiện Đồng.** - Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2010. - 232tr.; 21cm.

Số đăng ký: 68150 - 68151

Cuốn sách ghi lại câu chuyện do chính những người trực tiếp tham gia vận chuyển vũ khí chi viện cho chiến trường miền Nam trong những năm tháng chiến tranh chống Mỹ ác liệt kể lại - họ là những người làm nên những huyền thoại về Đường Hồ Chí Minh trên biển.

29. **Lịch sử A101 - Đoàn 962 Bến - Bến Tre (1961 - 1976/ Nguyễn Văn Hoảng chủ biên.** - Tái bản lần thứ 1.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011. - tr.; 21cm. - (Kỷ niệm 50 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển (1961 - 2011))

Số đăng ký: LC 11523

Nội dung cuốn sách được trình bày gồm phần chính sử và phụ lục. Phần chủ

yếu trình bày các nội dung từ giai đoạn mở đường, mở bến tiếp nhận và hoạt động, chuyển địa bàn đến biên giới Campuchia, trở về Bến Tre mở bến lần 2. Phần phụ lục có những bài viết về những nội dung liên quan trực tiếp đến A101 qua các thời kỳ của các đồng chí là nhân chứng, chỉ huy lãnh đạo Bến, hình ảnh và danh sách cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị.

30. **Lịch sử Đảng bộ Lữ đoàn 125 Hải quân (1961 - 2019).**- H.: *Quân đội nhân dân*, 2020. - 500tr.; 24cm.

Số đăng ký: LCV.0002243

Cuốn sách tái hiện lại quá trình hình thành, xây dựng, trưởng thành của Đảng bộ Lữ đoàn gắn liền với lịch sử phát triển của Quân chủng, Vùng 2 Hải quân và Lữ đoàn 125. Từ trang 7 đến trang 119 viết về quá trình thành lập Đảng bộ Đoàn 125. Đảng bộ đã lãnh đạo đơn vị mở đường vận chuyển chiến lược trên biển và xây dựng đoàn vững mạnh; lãnh đạo đơn vị củng cố lực lượng, vượt qua khó khăn, thử thách, tiếp tục vận chuyển chi viện chiến trường, góp phần giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

31. **Lịch sử Đường Hồ Chí Minh trên biển (1961-2011)/** Biên soạn: Lê Quang Bình, Cao Văn Quý, Phạm Ngọc Khuyến.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011. - 575tr.; 21cm.

Số đăng ký: LC 11516 / 70464 - 70465

Cuốn sách làm rõ và khẳng định những giá trị, ý nghĩa lịch sử sâu sắc của tuyến chi viện chiến lược trên biển cùng những thành tích, chiến công của các lực lượng làm nhiệm vụ chi viện chiến trường miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ.

32. **Lịch sử lữ đoàn 125 Hải quân (1961- 2001)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và chỉ huy lữ đoàn 125; Người viết: Đình Kính.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2001. - 350tr.; 19cm.

Lưu hành nội bộ/LC 4461 - LC 4462

Cuốn sách ghi lại những sự kiện, những giai đoạn, những bước trưởng thành của Lữ đoàn 125 Hải quân qua các chặng đường từ năm 1961-2001. Lữ đoàn 125 đã có hơn 10 năm làm nhiệm vụ trực tiếp chi viện cán bộ, vũ khí cho chiến trường miền Nam, đưa được hàng trăm lượt con tàu, chở được hàng ngàn tấn vũ khí, trang bị chi viện kịp thời và có hiệu quả cho chiến trường.

33. **Người của biển:** Tiểu thuyết/ Đình Kính.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2003. - 530tr.; 21cm.

Giải thưởng văn học Bộ Quốc phòng - 1989

Số đăng ký: LC 6316 - LC 6317

Tiểu thuyết đạt Giải thưởng Bộ Quốc phòng năm 1989 về những chiến sĩ vận chuyển vũ khí chi viện cho chiến trường trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, họ là những người dũng cảm, thông minh sáng suốt và mưu trí.

34. **Nhớ về những con tàu "không số " /** Trần Ngọc Tuấn, Hồ Đắc Thanh, Phạm

Nhạn. - In lần thứ 2.- *H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 115tr.; 21cm.*

Số đăng ký: LC 11508 / LC 9125 - LC 9126 / 63263 - 63264

Những Đoàn tàu không số trên biển Đông, vận chuyển vũ khí vào chiến trường miền Nam mãi mãi là một ẩn số với Mỹ và quân đội Sài Gòn. Cuốn sách do một số thuyền trưởng, chính trị viên, máy trưởng...những con tàu “không số” viết lại về một số chuyến đi trên biển Đông trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

35. **Những con đường huyền thoại/** Hạnh Nguyên biên soạn.- *H.: Lao động, 2011. - 499tr.; 27cm.*

Số đăng ký: V 12482 - V 12483

Cuốn sách viết về hai con đường: Đường mòn Hồ Chí Minh và Đường Hồ Chí Minh trên biển với nhiều bài viết phong phú của các nhà nghiên cứu sử học, các nhà báo có tên tuổi, các chiến sĩ....Phần II của cuốn sách giới thiệu huyền thoại về Đường Hồ Chí Minh trên biển.

36. **Những người con của Bến/** Mã Thiện Đồng.- *H.: Quân đội nhân dân, 2017. - 288tr.; 21cm.*

Số đăng ký: 78799 - 78798 / LC.0014545 - LC.0014546

Truyện ký viết về những người con đã hy sinh xương máu, cùng với Tàu không số, những người con của Bến đã làm nên kỳ tích vĩ đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, làm nên huyền thoại Đường Hồ Chí Minh trên biển. Đó là những người lính của Đoàn 962, một thời vật vã với sinh với nước, với từng gốc được lùm dừa, những người đón vũ khí, ôm chặt lấy vũ khí, lặn lội di chuyển vũ khí ra khắp mặt trận Nam bộ.

37. **Những người làm nên huyền thoại:** Ghi chép/ Trịnh Dũng, Bùi Thu Hương.- *H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 233tr.; 21cm.*

Kỷ niệm 50 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển 1961-2011

Số đăng ký: LC 11509 / 70340 - 70341

Cuốn sách thể loại ký - kể về những người trực tiếp tham gia vận chuyển vũ khí chi viện cho chiến trường miền Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

38. **Sơn dương trắng:** Tập truyện ngắn/ Văn Thành.- *H.: Dân Trí, 2018. - 243tr.; 21cm.*

Số đăng ký: M.170640 - M.170641

Tập truyện gồm 17 truyện ngắn viết về cuộc sống của những người lính trong chiến tranh và trong thời bình, cũng như cuộc sống bình dị của người dân ở các miền quê khác nhau. Trong số đó có truyện "La Paloma" viết về tình yêu trong sáng của người con gái hậu phương và chàng thủy thủ của Đoàn tàu không số. Người lính trẻ ấy đã không giữ được lời hẹn ước với người yêu của mình "hòa bình anh sẽ quay lại" - anh đã hy sinh trong lúc làm nhiệm vụ chở hàng chi viện cho chiến trường miền Nam Trung Bộ.

39. **Thiên hùng ca bất tử Đường Hồ Chí Minh trên biển/** Tuyển chọn: Sông

Lam, Thái Quỳnh.- *H.: Thanh niên, 2012. - 251tr.; 21cm.* - (Chủ quyền biển đảo Việt Nam)

Số đăng ký: 71877 - 71878

Cuốn *Thiên hùng ca bất tử Đường Hồ Chí Minh trên biển* thuộc bộ sách Chủ quyền biển đảo Việt Nam do Nhà xuất bản Thanh niên phát hành năm 2012. Cuốn sách đã tái hiện lại một cách chân thực, xúc động chân dung những người anh hùng “Tàu không số” năm xưa - những người đã trực tiếp tham gia vận chuyển vũ khí chi viện cho chiến trường miền Nam trong những năm tháng chống Mỹ ác liệt.

40. **Thông tin Hải Quân: Số kỷ niệm 40 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển, 6-2001.- *H.: Bộ Tư lệnh Hải Quân, 2002. - 51tr.***

Số đăng ký: T 19652; T 19648

Thông tin Hải Quân số 211 tháng 6 năm 2001 - Số kỷ niệm 40 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển, Bộ Tư lệnh Hải Quân xuất bản.

41. **Thủy hải chiến Việt Nam/ Cao Văn Liên.- *H.: Thanh niên, 2016. - 308tr.; 24cm.***

Số đăng ký: V.0016585 - V.0016586 / M.170116 - M.170117

Cuốn sách dùng thể loại văn học để truyền tải thông điệp lịch sử, thể hiện tinh thần yêu nước mô tả những trận thủy chiến hùng tráng của thủy hải quân Việt Nam từ thời Đại Việt. Sách cũng sử dụng thể loại nghiên cứu lịch sử để có thể đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm lịch sử sâu sắc. Từ trang 179 trở đi đề cập đến nội dung Hải quân Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ với những con tàu không số chi viện vũ khí cho chiến trường miền Nam đã làm nên huyền thoại Đường Hồ Chí Minh trên biển.

42. **Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị hải quân trong vận tải quân sự đường biển, chi viện chiến trường miền Nam (1961-1975)/ Chủ biên: Cao Văn Quý.- *H: Quân đội nhân dân, 2004. - 202tr.; 19cm.***

Lưu hành nội bộ / **LC 6612 - LC 6613 / V12133**

Cuốn sách được bố cục gồm 3 phần. Phần thứ nhất: Bối cảnh lịch sử và sự ra đời của lực lượng làm nhiệm vụ vận tải quân sự chi viện chiến trường miền Nam; Phần thứ hai: Công tác đảng, công tác chính trị hải quân trong vận tải quân sự đường biển, chi viện chiến trường miền Nam (1961-1975); Phần thứ ba: Những vấn đề rút ra từ hoạt động thực tiễn công tác đảng, công tác chính trị hải quân trong vận tải quân sự đường biển chi viện chiến trường miền Nam (1961-1975).

43. **Tổng kết công tác kỹ thuật hải quân trong vận tải quân sự đường biển chi viện chiến trường miền Nam (1961-1975)/ Trương Văn Viết chủ biên.- *H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 210tr.; 19cm.***

Số đăng ký: 64893 - 64894 / LC 9664 - LC 9665

Tổng kết các hoạt động công tác kỹ thuật Hải quân trong vận tải quân sự đường biển chi viện chiến trường miền Nam từ khi thành lập Đoàn 759 (sau này

được đổi tên thành Lữ đoàn 125) năm 1961 đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước năm 1975.

44. **Trái lòng:** Bút ký/ Trần Nguyễn Anh.- H.: Văn học, 2021. - 201tr.; 21cm.

Số đăng ký: M.0176812 - M.0176813

Sách cấp phát toàn quân

Đây là tập bút ký chân dung. Tác giả viết về những công việc, về đời thực về quan hệ về những cống hiến của những nhân vật, có người nổi tiếng hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật, văn học như nhạc sĩ Dương Thụ, Bùi Văn Nam Sơn, Đoàn Chuẩn, Từ Linh, có người là thi sĩ, ẩn sĩ không mấy nổi tiếng như Nguyễn Đức Vân, có người là giáo sư tiến sĩ như giáo sư tiến sĩ chuyên gia lĩnh vực ăn mòn kim loại Vũ Đình Huy, giáo sư triết học Thái Kim Lan, hay đó là những người lính - Pháo thủ trên Tàu không số, năm tháng trôi qua những ký ức về đồng đội đồng chí luôn là niềm tự hào trong họ,...

45. **Trên sông Hậu:** Tập kỷ niệm sâu sắc trong đời bộ đội.- H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 222tr.; 19cm.

Số đăng ký: LC 5568 - LC 5569

Kỷ niệm sâu sắc của người lính được tái hiện qua từng câu chuyện trong cuốn sách. Kỷ niệm về hành trình vượt biển Đông trên Đoàn tàu không số và những ngày ở bến Vàm Lũng của đồng chí cán bộ được tổ chức điều động chi viện cho miền Nam cho ta thấy được sự mưu trí, dũng cảm của những cán bộ chiến sỹ Đoàn tàu không số họ đã vượt qua những cơn sóng giữ, linh hoạt khéo léo, đánh lừa tàu địch, luôn lách đưa cán bộ và hàng hóa, vũ khí vào bến đúng lịch trình, an toàn tuyệt đối.

46. **Vũng Rô - Bước ra từ huyền thoại.**- H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 228tr.; 21cm.

Kỷ niệm 50 năm Đường Hồ Chí Minh trên biển (1961-2011)

Số đăng ký: 70342 - 70343

Tập hợp các tư liệu, bài viết về những chuyển chi viện của Tàu không số vào bến Vũng Rô, Phú Yên trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và sự phát triển của Vũng Rô ngày nay.

II. BÀI TRÍCH BÁO - TẠP CHÍ

1. **"Đoàn tàu không số" ở khu 5: chiến công huyền thoại/** Đặng Trung Hội// Quân đội nhân dân
2. **"Đường Hồ Chí Minh trên biển" trên các ấn phẩm Báo Quân đội nhân dân/** Lê Liên// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18143 - 18144 .- tr.: 3
3. **6 thủy thủ Trà Vinh vượt biển trên con tàu không số/** Phạm Bá Nhiều// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2004, số 130, tháng 10 .-tr.:38 - 39
4. **Bài cuối: Thầm lặng làm nên huyền thoại/** Hoàng Thu Vân// Hà Nội mới.- Năm

2011. - Số 15332 .- tr.: 8

5. **Bài học về xây dựng bản lĩnh chính trị cho cán bộ, chiến sĩ Đoàn tàu không số//** Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10 .- tr.: 5
6. **Bến K15 Đồ Sơn cột mốc số 0, điểm xuất phát của "Đường Hồ Chí Minh trên biển"/** Thái Linh// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 10.- Số 238.- Tr.: 60 - 61
7. **Các tập thể được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân năm 2011//** Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10 .- tr.: 9
8. **Chuyến đi đặc biệt của Tàu 42/** Phạm Duy Tam// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 10.- Số 238.- Tr.: 69 - 72
9. **Chuyến hàng đặc biệt/** Hồ Đắc Thạch// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 9.- Số 237.- Tr.: 70 - 74
10. **Chuyện về những con tàu không số/** Trần Đình Quang// Tạp chí Công nghiệp quốc phòng và kinh tế.- Năm 2011 . - Số 5 .- tr.: 72 - 74
11. **Có con đường xuyên biển thời Nam tiến: Cảm tử vận tải biển/** Lê Văn Chương// Tiền phong.- Năm 2011. - Số 285 .- tr.: 8
12. **Có con đường xuyên biển thời Nam tiến: Chèo thuyền vì miền Nam/** Lê Văn Chương// Tiền phong.- Năm 2011. - Số 284 .- tr.: 9
13. **Có con đường xuyên biển thời Nam tiến: Gặp anh hùng thủy quân lái thuyền gỗ/** Nguyễn Huy// Tiền phong.- Năm 2011. - Số 287 .- tr.: 9
14. **Có con đường xuyên biển thời Nam tiến: Những thủy thủ cuối cùng/** Lê Văn Chương// Tiền phong.- Năm 2011. - Số 286 .- tr.: 9
15. **Có một đường Hồ Chí Minh trong rừng Sác/** Hồ Sơn Đài// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2011, Tháng 7.- Số 235.- Tr.: 30 - 34
16. **Con đường của ý chí và sức sáng tạo Việt Nam/** Lê Văn Phong// Tạp chí Công nghiệp quốc phòng và kinh tế.- Năm 2011 . - Số 5.- tr.: 3 - 5
17. **Đại tướng Võ Nguyên Giáp với đường xuyên biển Đông/** Nguyễn Việt Phương// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18149 .- tr.: 3
18. **Đoàn tàu không số qua góc nhìn từ phía đối phương/** Lê Quang Bình// Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10 .- tr.: 12
19. **Đoàn tàu không số qua tài liệu chính quyền Sài Gòn/** Lê Quỳnh Hoa// Thanh niên.- Năm 2011. - Số 296.- tr.: 19
20. **Độc đáo Đường Hồ Chí Minh trên biển/** Vũ Quang Đạo// Quân đội nhân dân.- Năm 2021, ngày 19 tháng 9.- số 21713.- tr.: 3
21. **Đón giao thừa giữa biển Đông/** Huỳnh Ba - Trần Phong// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2004, số 121, tháng 1.-tr.: 22 - 23
22. **Đón tàu Phương Đông 1/** Bùi Thị Hương// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2008. - Số 173 .- tr.: 13
23. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - con đường huyền thoại/** Đình Kính// Quân đội

nhân dân cuối tuần.- Năm 2001. - ngày 28 tháng 10. - tr.: 11

24. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - Con đường huyền thoại**// Tin tức cuối tuần.- Năm 2011. - Số 39.- tr.: 4+5
25. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - một nét độc đáo, sáng tạo của chiến tranh nhân dân Việt Nam**/ Mai Xuân Vĩnh// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 1996 . - Tháng 11 - Tr.: 14-16
26. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - một sáng tạo chiến lược của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước - bài học còn nguyên giá trị trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay**/ Phùng Quang Thanh// Tạp chí Cộng sản.- Năm 2011. - Số 828 .- tr.: 8 - 12
Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2011. - Số 10 .- tr . 1 - 4
27. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - sự thể hiện sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng và bản lĩnh chính trị của Hải quân nhân dân Việt Nam**/ Võ Nhân Huân// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 1996. - Tháng 11 - Tr.: 46 - 48
28. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - tầm nhìn chiến lược của Đảng ta**/ Bùi Quang Huy// Quân đội nhân dân.- Năm 2021, ngày 23 tháng 9.- số 21717.- tr.: 1+2
29. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - tuyến vận tải chiến lược huyền thoại**/ Hồ Khang// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2011. - Số 9 .- tr . 45-47 + 44
30. **Đường Hồ Chí Minh trên biển một kỳ công chiến lược của dân tộc ta**/ Vũ Tang Bồng// Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10.- tr.: 3
31. **Đường Hồ Chí Minh trên biển một sáng tạo chiến lược của Đảng trong cuộc kháng chiến cách mạng, cứu nước. Bài học còn nguyên giá trị trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay**/ Phùng Quang Thanh// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 9.- Số 237.- Tr.: 3 - 7
32. **Đường Hồ Chí Minh trên biển, trên bộ một mục đích vận chuyển, hai phương thức tác chiến**/ Nguyễn Văn Hiến// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2009, Tháng 6.- Số 210.- Tr.: 7 - 9
33. **Đường trên biển mang tên Bác**/ Quang Bình// Văn hóa Quân sự.- Năm 2011, tháng 10.- Số 74.- tr.: 10 - 13
34. **Khám phá huyền thoại Tàu không số: Kỳ 1: Cánh buồm xuyên Tây**/ Phạm Vũ// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 283.- tr.: 10 - 11
35. **Khám phá huyền thoại Tàu không số: Kỳ 2: Cô Ba Định và trái dừa xuyên biển Đông**/ Phạm Vũ// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 284.- tr.: 10 - 11
36. **Khám phá huyền thoại Tàu không số: Kỳ 3: Những khoảng khắc huyền thoại**/ Phạm Vũ// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 285 .- tr.: 10 - 11
37. **Khám phá huyền thoại Tàu không số: Kỳ 4: Bữa tiệc Tây**/ Phạm Vũ// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 286 .- tr.: 10 - 11
38. **Khám phá huyền thoại Tàu không số: Kỳ 5: Thinh lặng dưới ngọn sóng**/ Phạm

- Vũ// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 287 .- tr.: 10 - 11
39. **Khám phá huyền thoại Tàu không số:** Kỳ 6: "Xe" lội nước - kho vô hình/ Tấn Đức// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 288 .- tr.: 10 - 11
 40. **Khám phá huyền thoại Tàu không số:** Kỳ 7: Tiểu đội nữ của "đường trên biển"/ Tấn Đức// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 289 .- tr.: 10 - 11
 41. **Khám phá huyền thoại Tàu không số:** Kỳ 8: Bến cảng trong lòng dân/ Tấn Đức// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 290 .- tr.: 10 - 11
 42. **Khám phá huyền thoại Tàu không số:** Kỳ cuối: Đừng quên nghĩa đồng bào!/ My Lăng// Tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh.- Năm 2011. - Số 291.- tr.: 10 - 11
 43. **Khảo sát mở Đường Hồ Chí Minh trên biển/** Đặng Bá Tiến// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2001, số 95, th. 11.- tr.: 18
 44. **Kỷ niệm 50 năm ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển (23-10-1961 - 23-10-2011)//** Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10.- tr.: 12
 45. **Kỷ niệm một chuyến đi tiếp nhận tàu không số do Trung Quốc viện trợ/** Trần Thế Dân// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18138 .- tr.: 3
 46. **Mở Đường Hồ Chí Minh trên biển - một quyết định chiến lược sáng suốt trong chiến tranh giải phóng/** Lê Quốc Dũng// Tạp chí Nghệ thuật Quân sự.- Năm 2009. - Số 3.- tr.: 76 - 78
 47. **Mở tuyến vận tải quân sự trên biển chỉ viện cho cách mạng ở miền Nam một quyết định lịch sử/** Trần Thanh Huyền// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 9.- Số 237.- Tr.: 8 - 13
 48. **Một năm vận chuyển hiệu quả nhất: 45 năm mở Đường Hồ Chí Minh trên biển (23-10-1961)/** Lê Nguyên Vĩnh// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2006. - Số 154 .- tr.: 14+15
 49. **Một người với 6 chuyến hàng trên tàu không số/** Lã Quý Hưng// Quân đội nhân dân.- Năm 1979.- tr.: 4
 50. **Nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của quân đội, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc/** Nguyễn Tân Cương// Quốc phòng toàn dân.- Năm 2021 . - số 8 - Tr.: 5
 51. **Ngày mở "Đường mòn trên biển"/** Nguyễn Tư Dương// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2001, số 94, tháng 10.-tr.: 3
 52. **Người giữ linh hồn của Đoàn tàu không số/** Trịnh Văn Dũng// Báo Hải quân Việt Nam.- Năm 2013. - Số 1120, ngày 14 tháng 10.- tr.: 5
 53. **Nhân chứng sống của Tàu không số/** Tuấn Anh// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18141 - 18142 .- tr.: 3
 54. **Nhớ lại những ngày trên Đoàn tàu không số/** Đồng Xuân Chế// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2011, Tháng 4.- Số 232.- Tr.: 75 - 77
 55. **Nhớ những chuyện vượt biển trên Tàu không số năm xưa/** Tuấn Anh// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18145 .- tr.: 3

56. **Nhớ về hai chuyến đi của Tàu 43 ở Quảng Ngãi/** Trần Ngọc Tuấn// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 10.- Số 238.- Tr.: 65 - 68
57. **Những con đường huyền thoại mang tên Bác/** Thanh Thanh// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2005 .- Số 5 .- tr. 103 - 104
58. **Những mẫu chuyện về Đoàn tàu không số/** Trần Tiệu// Tạp chí Hậu cần Quân đội.- Năm 2011 .- Số 5 .- tr.: 51 - 52
59. **Những ngày đầu mở đường trên biển/** Tảo Dương// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- 1986; tháng 5.- Số 5.- tr.47
60. **Những số liệu đáng nhớ về Đường Hồ Chí Minh trên biển//** Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10.- tr.: 2
61. **Những tập thể, cá nhân anh hùng của Đoàn tàu không số//** Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18132.- tr.: 3
62. **Nơi đòi những con tàu không số/** Nguyễn Trọng Thạch// Quân đội nhân dân.- Năm 1979.- tr.: 4
63. **Phần I: Mở đường, vận chuyển vũ khí vào Nam/** Nguyễn An// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15316 .- tr.: 8+7
64. **Phần I: Mở đường, vận chuyển vũ khí vào Nam: Bài 15: Nơi ấy còn in dấu các anh/** Triệu Dương// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15314.- tr.: 8+7
65. **Phần I: Mở đường, vận chuyển vũ khí vào Nam: Bài 17: Những anh hùng thầm lặng/** Đức Huy// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15319.- tr.: 8+7
66. **Phần I: Mở đường, vận chuyển vũ khí vào Nam: Bài 18: Ra đi với niềm tin tất thắng/** Triệu Dương// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15320.- tr.: 8+7
67. **Phần II: Bến bãi lòng dân: Bài 19: Giữ bến yên, tàu mới cập/** Hà Trang// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15323 .- tr.: 8+7
68. **Phần II: Bến bãi lòng dân: Bài 20: Vàm Lũng của một thời/** Hoàng Thu Vân// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15326.- tr.: 8+7
69. **Phần II: Bến bãi lòng dân: Bài 21: Những ngọn nguồn tạo nên biển lớn/** Hoàng Định// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15327.- tr.: 8+7
70. **Phần II: Bến bãi lòng dân: Bài 22: Các con của má Hai Thắm/** Hoàng Thu Vân// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15328.- tr.: 8+7
71. **Phần II: Bến bãi lòng dân: Bài 23: Họ mãi là anh hùng.../** Hà Trang// Hà Nội mới.- Năm 2011. - Số 15331 .- tr.: 8+7
72. **Phát huy truyền thống “Đường Hồ Chí Minh trên biển”, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo hiện nay/** Phạm Văn Vững// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2017. - Số 10. -tr.: 43 - 45+49
73. **Phát huy truyền thống Hồ Chí Minh trên biển, tập trung xây dựng Hải quân nhân dân Việt Nam hiện đại/** Nguyễn Văn Hiến// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2011. - Số 9 .- tr . 41- 44
74. **Sự kiện Vũng Rô/** Lê Ngọc Lương// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2000, tháng 5

+ 6.- số 3.- tr.: 35 - 37

75. **Sức mạnh chính trị - tinh thần trên những con tàu không số/** Nguyễn Vĩnh Thắng// // Quân đội nhân dân.- Năm 2021, ngày 26 tháng 9.- số 21720.- tr.: 1+2
76. **Tàu không số được đóng như thế nào?/** Trần Kim Hà// Tạp chí Khoa học Quân sự.- 2006. - số 16342. tr. 3
77. **Tàu không số trên bến Vũng Rô/** Tô Phương// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18131 - 18137 .- tr.: 3
78. **Tàu không số/** Trần Vũ// Tạp chí Khoa học Quân sự.- 2006.- số 16342.- tr.: 3
79. **Tính độc đáo, sáng tạo của Đường Hồ Chí Minh trên biển//** Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10 .- tr.: 4
80. **Trận chiến đấu sinh tử trên biển Nha Trang/** Hồ Sỹ Thành// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 9.- Số 237.- Tr.: 40 - 41
81. **Trở lại Vàm Lũng: Bài 1: Chuyện của người giữ kho vũ khí năm xưa/** Tuấn Anh// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18150.- tr.: 3
82. **Trở lại Vàm Lũng: Bài 2: Vàm Lũng còn xa ngái/** Tuấn Anh// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18151.- tr.: 3
83. **Trở lại Vàm Lũng: Bài 3: Một con đường mở tương lai/** Tuấn Anh// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18152.- tr.: 3
84. **Trung Quốc trong ký ức thủy thủ Đoàn tàu không số/** Nguyễn Hoà// Quân đội nhân dân.- Năm 2011. - Số 18139 - 18140.- tr.: 3
85. **Từ Đoàn 759 đến Đoàn 125 bước phát triển cả về lượng và chất của lực lượng vận tải Đường Hồ Chí Minh trên biển/** Bùi Tiến Thành// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, Tháng 10.- Số 238.- Tr.: 8 - 12
86. **Từ Đường Hồ Chí Minh trên biển trong cuộc kháng chiến chống Mỹ nghĩ về công tác bảo đảm hậu cần cho tác chiến bảo vệ biển, đảo trong tình hình mới/** Nguyễn Vĩnh Phúc// Tạp chí Hậu cần Quân đội.- Năm 2011. - Số 5.- tr.: 5 - 8
87. **Vàm Lũng bến tiếp nhận chuyển tàu đầu tiên của Đường Hồ Chí Minh trên biển/** Nguyễn Đăng Tiến// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2017, tháng 11.- số 311
88. **Vàm Lũng ngày mới/** Lê Khoa// Tạp chí Văn hóa Quân sự.- Năm 2016, tháng 10.- số 134.- tr.: 28-29
89. **Vận dụng kinh nghiệm bảo đảm cho "Đoàn tàu không số" vào công tác kỹ thuật của Bộ đội Hải quân hiện nay/** Nguyễn Văn Ninh// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2011. - Số 10 .- tr. 9 - 11
90. **Vì sao có tên "Đường Hồ Chí Minh" và "Đoàn tàu không số"?/** Xuân Thu// Hải quân Việt Nam.- Năm 2011. - Số 10.- tr.: 6
91. **Vũng Rô/** Nguyễn Văn Viễn// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2010, Tháng 1.- Số 229.- Tr.: 44 - 48
92. **Vượt trùng vây phong tỏa biển Đông/** Nguyễn Việt Phương// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2008. - Số 174.- tr.: 27

93. **Xây dựng bản lĩnh chính trị, ý chí quyết thắng của cán bộ, chiến sĩ "Đoàn tàu không số" - Bài học quý trong xây dựng Quân chủng Hải quân vững mạnh về chính trị/ Trần Thanh Huyền// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2011. - Số 10**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Thông tin Hải quân**, 2001, số 6 tr.: 4-5
2. **Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 60 năm Ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển (23/10/1961 - 23/10/2021)/ Ban Tuyên giáo Trung ương, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam**

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI - 83 LÝ NAM ĐẾ - HÀ NỘI

Điện thoại: 069.554546

● **GIỜ MỞ CỬA:**

- Sáng: 7h30 – 11h30
- Chiều: 13h00 – 16h30
- Nghỉ: Chủ nhật, ngày lễ

● **PHỤC VỤ:**

- Đọc, mượn, sao chụp, quét tài liệu, trả lời yêu cầu bạn đọc.

- Biên soạn và phát hành các ấn phẩm: *Thư mục thông báo tài liệu mới, Thư mục chuyên đề, Tài liệu phục vụ nghiên cứu, Thư mục giới thiệu sách cấp phát trong quân đội.*

- Cung cấp sách cho các đơn vị trong toàn quân.

● **ĐỐI TƯỢNG:**

- **Đọc:** Rộng rãi.
- **Mượn:** Cán bộ quân đội công tác tại Hà Nội.
Cán bộ cấp tá nghỉ hưu tại Hà Nội.